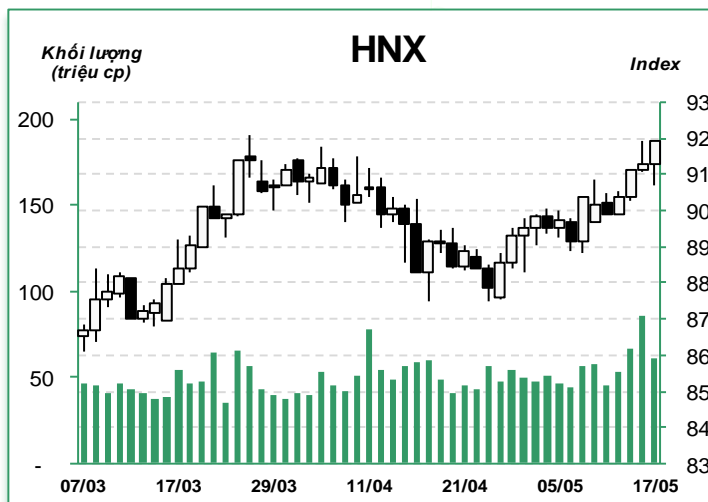
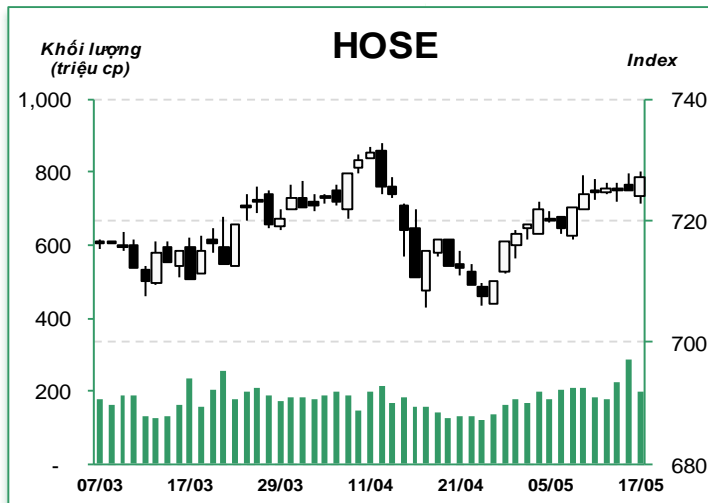


## Tổng quan thị trường

17/5/2017	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
<b>Giá trị đóng cửa</b>	<b>727.20</b>	<b>0.30%</b>	<b>696.37</b>	<b>0.50%</b>	<b>91.91</b>	<b>0.69%</b>
Cuối tuần trước	725.37	0.25%	690.84	0.80%	90.39	1.68%
Trung bình 20 ngày	718.64	1.19%	652.65	6.70%	89.63	2.55%
<b>Tổng KLGĐ (triệu cp)</b>	<b>206.67</b>	<b>-29.75%</b>	<b>48.56</b>	<b>-37.59%</b>	<b>62.59</b>	<b>-27.95%</b>
<b>KLGĐ khớp lệnh</b>	<b>198.31</b>	<b>-30.16%</b>	<b>44.66</b>	<b>-37.75%</b>	<b>60.99</b>	<b>-28.66%</b>
Trung bình 20 ngày	175.55	12.96%	48.02	-6.99%	53.14	14.76%
<b>Tổng GTGD (tỷ đồng)</b>	<b>4,710.86</b>	<b>-22.32%</b>	<b>1,262.64</b>	<b>-22.63%</b>	<b>660.01</b>	<b>-20.26%</b>
<b>GTGD khớp lệnh</b>	<b>4,393.70</b>	<b>-23.71%</b>	<b>1,163.39</b>	<b>-24.32%</b>	<b>646.66</b>	<b>-21.10%</b>
Trung bình 20 ngày	3,748.18	25.68%	1,107.87	13.97%	545.53	20.98%
	<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>	
<b>Số mã tăng</b>	137	42%	18	60%	98	26%
<b>Số mã giảm</b>	128	39%	11	37%	92	24%
<b>Số mã đứng giá</b>	61	19%	1	3%	192	50%



Hai sàn tăng điểm trở lại với thanh khoản tuy vẫn ở mức cao nhưng đã sụt giảm so với phiên trước giúp xoa dịu tâm lý e ngại về khả năng phân phối đỉnh của thị trường.

VNM bất ngờ tăng mạnh đã giúp chỉ số tránh được một phiên giảm điểm. Sắc xanh dần loà toà và VN-Index vượt được ngưỡng cản 725 điểm trong những phiên gần đây. Chỉ số đóng cửa tại 727.20 điểm (+0.30%). KLGĐ khớp lệnh đạt 198.3 triệu cổ phiếu (-30.2%), tương đương 4,394 tỷ đồng giá trị (-23.7%).

Ngoài VNM (+2.4%) đóng góp đến 1.73 điểm cho VN-Index, sự tích cực của nhóm dược phẩm DMC (+5.3%), DHG (+3.8%), OPC (+2.2%), IMP (+1.5%), cao su tự nhiên PHR (+3.2%), DPR (+3.1%), TRC (+1%) hỗ trợ tích cực cho chỉ số. Trong khi đó, ngân hàng diễn biến trái chiều, VCB (+0.4%), STB (+1.2%), MBB (+0.3%) tăng giá còn BID (-1.2%), CTG (-0.3%) điều chỉnh. Bất động sản cũng có diễn biến tương tự, QCG (+6.8%), SCR (+3.2%), HBC (+6.4%), CII (+3.3%) tiếp tục bứt phá và chiều ngược lại, FLC (-1%), NLG (-1.4%), VPH (-1.7%), PDR (-2.2%) đã quay đầu. Nhóm dầu khí đảo chiều và có diễn biến tiêu cực theo giá dầu GAS (-0.4%), PVD (-0.9%), PXS (-1.3%).

Khối ngoại mua ròng trở lại 105 tỷ đồng trên sàn HOSE, lực mua tập trung ở các mã VNM (+73.6 tỷ), PLX (+23.3 tỷ), NVL (+20.2 tỷ) trong khi đó bán ròng SBV (-42.0 tỷ), ROS (-26.1 tỷ), HPG (-8.9 tỷ).

HNX-Index cũng có diễn biến tương tự sàn HOSE, chỉ số chốt phiên ở mức cao nhất trong ngày tại 91.91 điểm (+0.69%). KLGĐ khớp lệnh đạt 61.0 triệu cổ phiếu (-28.7%), tương đương 646.7 tỷ đồng giá trị (-21.1%).

Xây dựng VCG (+8.7%), SD5 (+7.5%), SDH (+10%), ngân hàng ACB (+2.1%), SHB (+2.9%) và bảo hiểm PTI (+7.7%) là những nhóm ngành hỗ trợ nhiều nhất cho HNX-Index. Nhóm

## Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
<b>HOSE</b>		
MSN	1,410.0	61.78
SBV	1,207.8	54.35
NVL	460.0	31.16
CTI	500.0	14.50
VNM	77.3	11.04
DRH	280.0	8.62
HAG	780.0	6.56
KSB	135.0	6.49
QCG	360.1	6.04
SSI	200.0	4.78
<b>HNX</b>		
DL1	500.0	4.65
SPP	63.9	2.05
VCG	110.0	1.91
ACB	76.0	1.76
SIC	155.6	1.00
PVX	405.0	0.81
KLF	150.0	0.45
SHS	40.0	0.33
DCS	60.0	0.16
VGS	8.0	0.10

khoáng sản tiếp tục có một ngày giao dịch sôi động TKU (+9.4%), VMI (+7.1%), CTA (+6.7%), ACM (+5.9%), KSQ (+5.9%). Ngược lại, nhóm cảng biển DXP (-1.4%), PHP (-5%), dịch vụ và xây lắp dầu khí PVC (-1.4%), PVE (-1.4%), PVB (-3.8%), PVX (-5%) đã ảnh hưởng tiêu cực đến HNX-Index.

Khối ngoại bán ròng 4.3 tỷ đồng trên sàn Hà Nội (-2.1%). Các mã được giao dịch có giá trị không đáng kể, ở chiều mua ròng DBC (+1.1 tỷ), IDV (+0.6 tỷ), TNG (+0.5 tỷ) và PVS (-2.9 tỷ), SIC (-1.9 tỷ), KHB (-1.1 tỷ) ở chiều bán ròng.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên phục hồi trở lại. Khối lượng tuy có suy giảm nhưng vẫn giữ trên bình quân 20 phiên hàm ý dòng tiền vẫn ở lại thị trường. Không những vậy, chỉ số tiếp tục duy trì đóng cửa trên MA 5 và 20 cho thấy xu hướng phục hồi vẫn đang tiếp diễn. Thêm vào đó, khi quan sát kỹ các chỉ báo kỹ thuật khác như MACD và RSI đi lên tích cực cho thấy chỉ số có thể tiếp tục tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự 735 điểm (Fib 50). Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Chỉ số đi lên đóng cửa trên ngưỡng 91.7 điểm (đỉnh cũ tháng 3/2017) kèm khối lượng duy trì ở mức trên bình quân 10 và 20 phiên cho thấy xu hướng phục hồi đang khá tích cực. Không những vậy, chỉ số có thể đang nằm trong xu hướng của sóng tăng 3 của mô hình sóng Elliott (với chân sóng tăng 1 hình thành từ tháng 12/2016 và sóng hiệu chỉnh 2 từ đỉnh tháng 3/2017). Ngưỡng kháng cự tiếp theo của chỉ số có thể là vùng 93 điểm (Fib 38.2). Nhìn chung, xu hướng phục hồi của thị trường có thể còn tiếp diễn, thị trường có thể tiến lên thử thách các ngưỡng kháng cự cao hơn. Do đó, nhà đầu tư nên tận dụng những nhịp điều chỉnh mang tính kỹ thuật để tái cơ cấu lại danh mục vào các cổ phiếu có cơ bản tốt và thu hút được dòng tiền.

## Thống kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

### HOSE

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
DTA	2.9	66.5	7.0%
CEE	30.6	1,270.1	7.0%
CLG	5.5	166.4	7.0%
QBS	7.6	1,179.6	6.9%
AMD	14.7	300.3	6.9%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
NKG	29.9	621.5	-29.8%
ST8	28.9	4.6	-21.5%
SC5	32.1	9.8	-7.0%
TMP	29.8	3.2	-6.9%
ANV	9.2	31.9	-6.9%

#### Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ROS	160.6	1,065.3	0.2%
SCR	13.0	202.1	3.2%
HBC	59.7	196.1	6.4%
VNM	147.0	179.5	2.4%
DCM	14.7	118.6	-0.7%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HQC	2.9	21,422.6	-3.6%
SCR	13.0	16,130.6	3.2%
FLC	7.9	12,781.4	-1.0%
DCM	14.7	7,924.2	-0.7%
ROS	160.6	6,700.0	0.2%

### HNX

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SDH	2.2	41.0	10.0%
BHT	3.3	0.1	10.0%
CCM	24.3	0.1	10.0%
PJC	14.4	0.1	9.9%
VIE	3.4	0.1	9.7%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HEV	11.7	0.1	-10.0%
ALT	15.3	0.7	-10.0%
TV3	63.4	0.2	-9.9%
TAG	21.1	1.5	-9.8%
CTT	6.6	1.9	-9.6%

#### Top 5 giá trị

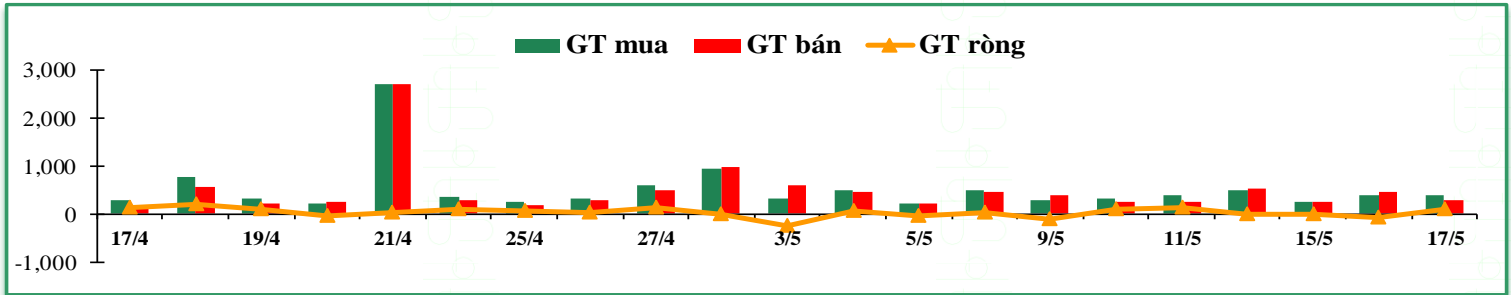
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VCG	18.7	110.0	8.7%
SHB	7.0	101.0	2.9%
ACB	24.4	59.5	2.1%
CEO	12.4	38.9	0.0%
SHN	10.8	31.2	-0.9%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	7.0	14,822.2	2.9%
VCG	18.7	6,089.4	8.7%
CEO	12.4	3,179.5	0.0%
SHN	10.8	2,853.1	-0.9%
ACB	24.4	2,463.4	2.1%

## Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	390.3	8.9%	285.4	6.5%	105.0
HNX	7.0	1.1%	11.3	1.7%	-4.3
<b>Tổng số</b>	<b>397.3</b>		<b>296.6</b>		<b>100.7</b>



### HOSE

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	147.0	114.9	2.4%
ROS	160.6	43.8	0.2%
SSI	24.1	28.2	1.7%
PLX	51.0	24.4	-0.2%
MSN	43.5	24.3	-0.8%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ROS	160.6	70.0	0.2%
SBV	51.0	45.7	6.3%
VNM	147.0	41.3	2.4%
MSN	43.5	13.9	-0.8%
VCB	36.2	12.9	0.4%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	147.0	73.6	2.4%
PLX	51.0	23.3	-0.2%
NVL	67.8	20.2	0.3%
SSI	24.1	18.8	1.7%
CII	40.4	17.1	3.3%

### HNX

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	17.0	2.4	-0.6%
DBC	28.4	1.1	1.8%
IDV	49.4	0.6	0.4%
TNG	15.3	0.5	1.3%
TEG	8.9	0.4	-1.1%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	17.0	5.3	-0.6%
SIC	7.0	1.9	9.4%
KHB	1.8	1.1	5.9%
CVT	39.1	0.6	3.4%
TC6	4.3	0.4	0.0%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
MAS	99.8	2.7	0.0%
SHB	7.0	1.4	2.9%
IDV	49.4	1.1	0.4%
INN	62.5	0.9	0.0%
TV2	208.1	0.8	-0.4%

## Tin trong nước

### **Thống đốc Lê Minh Hưng: 'Sẽ xem xét lại tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn'**

Theo lộ trình, tỷ lệ này là 50% trong năm 2017 và xuống 40% năm 2018, tuy nhiên, Ngân hàng Nhà nước sẽ xem xét điều chỉnh lại tỷ lệ trong thời gian tới.

Phát biểu tại Hội nghị Thủ tướng với doanh nghiệp, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Lê Minh Hưng cho biết điều bất cập hiện nay là tín dụng trung dài hạn vẫn chiếm 53-55%, trong khi vốn huy động trung dài hạn chỉ chiếm 13-15%.

Đây là rủi ro rất lớn cho hoạt động ngân hàng khi mất cân đối về tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn.

Thống đốc cho rằng, theo lộ trình, tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn tối đa trong năm 2017 là 50% và đầu năm 2018 sẽ là 40%, vì lẽ ra cung ứng vốn trung dài hạn phải thực hiện qua kênh chứng khoán, nhưng do đặc thù của Việt Nam nên nguồn vốn này hiện chủ yếu vẫn huy động qua kênh ngân hàng.

"Do đó, thời gian tới, Ngân hàng Nhà nước sẽ đánh giá diễn biến chính sách tiền tệ để xem xét điều chỉnh lại tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn phù hợp hơn với thực tế nhằm giảm bớt áp lực cho các ngân hàng thương mại", ông Lê Minh Hưng nói.

Tại hội nghị, Thống đốc Hưng cũng cho hay, trong năm 2016 dù đối mặt với nhiều áp lực như vốn phát hành trái phiếu ở mức cao và lạm phát gia tăng..., nhưng ngành ngân hàng vẫn cố gắng hạ lãi suất (cuối năm 2016 giảm 0,2 - 0,3% lãi suất) nên mặt bằng lãi suất diễn biến ổn định từ cuối năm ngoái đến nay và chỉ bằng 40% mặt bằng lãi suất năm 2011.

Tình hình của Việt Nam là nước đang phát triển nên nhu cầu vốn cho phát triển rất lớn, nền kinh tế ổn định nhưng lạm phát chưa ổn định... đã ảnh hưởng tới mặt bằng lãi suất cho vay với các ngân hàng.

So với các nước trong khu vực ASEAN thì Việt Nam ở mức 6- 11% một năm, ngoại tệ 3-4% một năm là mức tương đối hợp lý so với bối cảnh tương quan Việt Nam và khu vực.

"Thời gian tới Ngân hàng Nhà nước sẽ tiếp tục chỉ đạo điều hành lãi suất vĩ mô ổn định, chỉ đạo các ngân hàng tiếp tục giảm lãi suất cho vay, chú trọng cho vay doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp khởi nghiệp...", Thống đốc nói.

Theo Thống đốc, hoạt động tín dụng thời gian gần đây đạt được kết quả tích cực khi năm qua tăng trưởng tín dụng là 18,25%. Năm nay thì tính đến cuối tháng 4, tín dụng đã tăng 5,76% - mức tăng khá cao so với những năm trước, trong đó tín dụng VND tăng 5,8%, và tín dụng ngoại tệ tăng 4,6%.

"Hiện nay, nhu cầu vốn của nền kinh tế rất lớn nhưng các nguồn lực chưa được khai thông vì phần lớn vốn vẫn còn nằm trong nợ xấu", ông Hưng chia sẻ và cho biết, Chính phủ đang trình Thường vụ Quốc hội Nghị quyết về xử lý nợ xấu, và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của các tổ chức tín dụng, nếu được thông qua sớm sẽ tạo cơ chế xử lý đồng bộ, thống nhất... giải phóng được lượng lớn tài sản thế chấp, có điều kiện giảm lãi suất cho vay của các doanh nghiệp..

### **Ngân hàng thận trọng trước cảnh báo "bong bóng" nhà đất**

Thị trường bất động sản một số khu vực, đặc biệt là vùng ven TP.HCM liên tục nhận được cảnh báo "bong bóng" với hiện tượng tăng giá bất thường, và đây là lý do cho không ít quyết định kiểm soát chặt hơn cho vay với lĩnh vực bất động sản.

Các chuyên gia lĩnh vực tài chính-ngân hàng đưa ra nhận định, thị trường bất động sản ảm lên là điều kiện tốt để thúc đẩy hoạt động cho vay, nhất là với phân khúc khách hàng cá nhân có nhu cầu nhà ở thực. Tuy nhiên, nhà băng cũng cần thận trọng trong việc kiểm soát rủi ro tín dụng đối với lĩnh vực này, đặc biệt là phân khúc nhà ở cao cấp và cầu vốn vay kinh doanh bất động sản, tránh tình trạng nợ xấu tái tăng, áp lực rủi ro và tăng dự phòng.



## Tin doanh nghiệp niêm yết

### **Ngày 26/5, Tracodi chào sàn HOSE với giá tham chiếu 16.000 đồng/cổ phiếu**

Công ty cổ phần Đầu tư phát triển công nghiệp và vận tải (Tracodi) sẽ niêm yết toàn bộ cổ phiếu với mã chứng khoán TCD trên sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM vào từ ngày 26/5/2017. Mức giá khởi điểm là 16.000 đồng/cổ phiếu.

Với số vốn điều lệ 324,85 tỷ đồng, TCD hoạt động chính trong lĩnh vực xây dựng hạ tầng và phát triển dự án, khai thác chế biến đá, sản xuất và thương mại nông sản, xuất khẩu lao động trong đó xây dựng hạ tầng và phát triển dự án sẽ tạo doanh thu và lợi nhuận lớn cho TCD trong dài hạn.

Năm 2017, TCD đặt kế hoạch doanh thu 879,5 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế 63,7% và cổ tức dự kiến từ 10 đến 12%.

### **Cao su Phước Hòa (PHR) trả cổ tức 18% bằng tiền mặt**

CTCP Cao su Phước Hòa (PHR – sàn HOSE) cho biết, ngày 29/5 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 18%, tức 1 cổ phiếu được nhận 1.800 đồng.

Theo đó, PHR sẽ phải chi tương ứng 141,28 tỷ đồng để trả cổ tức. Thời gian thanh toán cổ tức dự kiến từ ngày 12/7.

Cũng theo thông tin từ PHR, Công ty vừa có báo cáo kết quả công tháng 4 tháng đầu năm với lượng khai thác đạt 2.791,35 tấn, đạt 19,93% kế hoạch năm, cao hơn 5,86% so với cùng kỳ năm 2016; lượng chế biến đạt 5.700 tấn mù thành phẩm.

Lượng tiêu thụ đạt 7.761,44 tấn thành phẩm, giá bán bình quân 46,57 triệu đồng/tấn, cao hơn 65,9% so với cùng kỳ năm trước. Tổng doanh thu thành phẩm 4 tháng (cả mù skim) đạt 355,39 tỷ đồng.

Công ty đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2017 tại ĐHCĐ thường niên với chỉ tiêu sản lượng tiêu thụ dự kiến 29.500 tấn cao su, doanh thu dự kiến 1.327 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế trong năm nay đạt 271 tỷ đồng và tỷ lệ chia cổ tức dự kiến 15%.

### **Nhà Thủ Đức (TDH) chốt danh sách cổ đông nhận cổ phiếu thưởng, tỷ lệ 15%**

HĐQT CTCP Phát triển Nhà Thủ Đức (TDH) vừa thông qua ngày 29/5 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ 15%.

Theo đó, TDH dự kiến phát hành gần 10,65 triệu cổ phiếu để thưởng cho cổ đông hiện hữu, tương ứng cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 15 cổ phiếu. Nguồn vốn phát hành từ thặng dư vốn cổ phần.

Mới đây, TDH đã báo cáo kết quả kinh doanh quý I/2017 với doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 243,9 tỷ đồng, tăng 86,5% so với cùng kỳ năm trước; lợi nhuận sau thuế đạt 41,5 tỷ đồng, gấp hơn 3 lần so với cùng kỳ năm trước và hoàn thành 32% kế hoạch của năm 2017.

### **DHG: 26/05 GDKHQ nhận cổ phiếu thưởng tỷ lệ 50%**

CTCP Dược Hậu Giang (HOSE: DHG) dự kiến sẽ phát hành gần 43.6 triệu cp để trả cổ phiếu thưởng cho cổ đông với tỷ lệ 50%, nhằm thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Theo đó, ngày 26/05/2017 là ngày GDKHQ.

Vốn điều lệ sau đợt phát hành này sẽ tăng lên hơn 1,307 tỷ đồng.

## Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	DPR	Mua	18/5/2017	44.3	44.3	0.0%	49.0	41.2	11%	-7%	Đang xu hướng phục hồi

## Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	VNM	Nắm giữ	20/4/2017	147.0	128.9	14.0%	154.0	126.0	19%	-2%	Điều chỉnh giá do chia cổ tức 20% bằng tiền
2	FPT	Mua	3/5/2017	47.8	46.5	2.9%	49.0	45.5	5%	-2%	
3	BID	Mua	5/5/2017	16.7	16.8	-0.6%	18.0	16.1	7%	-4%	
4	GAS	Mua	10/5/2017	54.4	55.6	-2.2%	62.3	53.7	12%	-3%	
5	CSV	Mua	15/5/2017	31.0	29.7	4.6%	31.7	28.9	7%	-3%	
6	VIC	Mua	16/5/2017	41.3	40.9	1.0%	42.9	40.0	5%	-2%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

## Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	LN 2016E (tỷ)	EPS 2016E	BV 2016E	ROE 2016E	ROA 2016E	PE 2016E	PB 2016E	Cổ tức dự kiến**	Khuyến nghị
<u>CTD</u>	HOSE	203,400	221,668	09/02/2017	1,708	22,167	22,167	25%	13%	8.6	2.0	30%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>NVL</u>	HOSE	67,800	70,327	06/02/2017	3,144	5,300	21,813	27%	8%	11.5	2.8	20%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>CSM</u>	HOSE	17,950	21,900	06/02/2017	223	2,150	12,833	17%	7%	8.7	1.8	10%	TRUNG LẬP
<u>PHR</u>	HOSE	29,300	31,900	15/12/2017	206	2,583	28,800	9%	6%	8.0	0.7	10%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>GMD</u>	HOSE	39,600	29,650	24/11/2016	440	2,798	31,575	7%	5%	8.5	1.0	n/a	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>HPG</u>	HOSE	29,050	47,780	27/10/2016	5,770	7,323	22,288	35%	22%	7.3	1.6	30%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>TIP</u>	HOSE	16,300	23,117	07/10/2016	67	2,574	16,158	16%	13%	6.7	1.1	15%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>CHP</u>	HNX	23,450	23,900	30/09/2016	230	1,828	13,333	14%	7%	13.1	1.8	14%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>VSC</u>	HOSE	57,300	75,000	23/09/2016	290	5,934	34,505	19%	12%	13.0	2.1	30%	TRUNG LẬP
<u>MSN</u>	HOSE	43,500	90,800	19/09/2016	3,572	4,784	40,701	12%	5%	17.9	2.0	0%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>CTI</u>	HOSE	29,250	30,000	09/09/2016	107	2,367	19,595	13%	3%	12.2	1.5	16%	TRUNG LẬP
<u>HBC</u>	HOSE	59,700	27,500	05/09/2016	252	2,629	15,929	17%	2%	10.7	1.8	15%	TRUNG LẬP
<u>SJS</u>	HOSE	30,800	32,500	29/08/2016	320	2,227	16,815	13%	5%	11.0	1.5	15%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>FPT</u>	HOSE	47,800	49,500	23/08/2016	2,589	6,056	24,335	24%	10%	8.5	2.0	20%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>KBC</u>	HOSE	16,250	22,000	09/08/2016	749	1,592	14,672	9%	5%	10.6	1.2	20%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>SHP</u>	HOSE	20,500	24,000	02/08/2016	70	752	12,352	6%	3%	31.9	1.9	16%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>GEX</u>	UPCOM	23,000	32,500	22/07/2016	440	2,129	19,811	14%	8%	11.0	2.1	10%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>HVG</u>	HOSE	7,300	11,100	20/07/2016	148	709	12,309	5%	1%	14.7	0.9	20%	TRUNG LẬP
<u>VSH</u>	HOSE	17,400	14,900	30/06/2016	246	1,194	13,729	9%	4%	12.5	3.1	10%	TRUNG LẬP
<u>HTI</u>	HOSE	19,200	23,200	24/06/2016	70	2,809	16,421	17%	5%	6.4	1.1	12%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>NTP</u>	HNX	77,000	58,000	15/06/2016	410	5,510	27,725	20%	12%	10.0	2.2	25%	TRUNG LẬP
<u>VFG</u>	HOSE	71,000	81,000	02/06/2016	147	8,160	40,811	20%	11%	9.9	1.9	20%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>CII</u>	HOSE	40,400	29,900	31/05/2016	1,081	3,241	22,556	18%	7%	7.8	1.1	20%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>BTP</u>	HOSE	13,100	19,000	25/05/2016	129	2,134	18,870	11%	6%	8.9	1.0	8%	TĂNG TỶ TRỌNG

\* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

\*\* Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2016 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.



## Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

## Định nghĩa xếp loại

**Overweight (OW)** =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

**Neutral (N)** =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

**Underweight (UW)** =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

**Not Rated (NR)** = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

## Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

## © Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5479

Fax: (84-8) 5 413 5472

Customer Service: (84-8) 5 411 8855

Call Center: (84-8) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn)

Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

### PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-8) 5 413 5473

### Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

8068

Fax: (84-8) 3 820 8206

### Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-4) 6 250 9999

Fax: (84-4) 6 250 6666

### Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-8) 3 813 2415

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-4) 3 933 4566

Fax: (84-4) 3 933 4820

### Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-31) 384 1810

Fax: (84-31) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.